

Họ và tên:.....Lớp 3...

Phần 1. Trắc nghiệm

Mỗi bài tập dưới đây có các câu trả lời A, B, C. Hãy khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Bài 1. Số liền sau số 65249 là:

A. 65248

B. 65294

C. 65250

Bài 2. So sánh 2 số: 23456 và 23546

A. $23456 > 23546$ B. $23456 = 23546$ C. $23456 < 23546$

Bài 3. 3 m bằng:

A. 303 cm

B. 300 cm

C. 330 cm

Bài 4. Đồng hồ chỉ mấy giờ?

A. 5 giờ 1 phút

B. 5 giờ 5 phút

C. 5 giờ 10 phút



Bài 5. Một hình chữ nhật có chiều dài 20 cm, chiều rộng 8 cm.

a) Chu vi hình chữ nhật đó là:

A. 76 cm

B. 66cm

C. 56 cm

b) Diện tích hình chữ nhật đó là:

A. 150 cm^2 B. 160 cm^2 C. 170 cm^2 **Phần 2. Tự luận.**

Bài 6. Đặt tính rồi tính:

$$7336 + 9548$$

$$7163 - 4208$$

$$4135 \times 4$$

$$6576 : 8$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7. Tính giá trị biểu thức sau:

a. $154 + 1050 : 5 \times 6$

b. $5368 : 2 - 1807 + 456$

Bài 8. Mua 4 cây bút cùng loại phải trả 12000 đồng. Hỏi mua 7 cây bút như vậy phải trả bao nhiêu tiền?

Bài 9. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$35 \times 6 - 70 \times 3 + 35$$

Điểm bài kiểm tra

Giáo viên chấm

(Ký ghi rõ họ, tên)

Hướng dẫn chấm điểm môn Toán

Phần 1: Trắc nghiệm (3 điểm)

Bài 1. C (0,5 điểm)

Bài 2. C (0,5 điểm)

Bài 3 . A (0,5 điểm)

Bài 4. B (0,5 điểm)

Bài 5 . a. C (0,5 điểm)

b . B (0,5 điểm)

Phần 2. Tự luận. (7 điểm)

Bài 6. Đặt tính rồi tính (2 điểm) - Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

7336	7163	4135
+ 9548	- 4208	x 4
16884	2955	16540

$$\begin{array}{r|l} 6576 & 8 \\ \hline 17 & 822 \\ 16 & \\ 0 & \end{array}$$

Bài 7. (2 điểm) Mỗi bài đúng cho 1,0 điểm.

a/ $154 + 1050 : 5 \times 6$

$= 154 + 210 \times 6$ (0,5 điểm)

$= 154 + 1260 = 1414$ (0,5 điểm)

b/ $5368 : 2 - 1807 + 456$

$= 2684 - 1807 + 456$ (0,5 điểm)

$= 877 + 456 = 1333$ (0,5 điểm)

Bài 8. (2 điểm)

Bài giải:

Mua 1 cây bút phải trả số tiền là: (0,5 điểm)

$12000 : 4 = 3000$ (đồng) (0,5 điểm)

Mua 7 cây bút như vậy phải trả số tiền là: (0,25 điểm)

$7 \times 3000 = 21000$ (đồng) (0,5 điểm)

Đáp số: 21000 đồng (0,25 điểm)

Bài 9. Tính bằng cách thuận tiện nhất: (1 điểm)

$$\begin{aligned} & 35 \times 6 - 70 \times 3 + 35 \\ &= 35 \times 6 - 35 \times 6 + 35 \quad (0,5 \text{ điểm}) \\ &= 0 + 35 \quad (0,25 \dots) \\ &= 35 \quad (0,25 \dots) \end{aligned}$$